

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

Bản án số: 22/2023/HS-ST

Ngày: 28/11/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- **Các hội thẩm nhân dân:** Ông Sùng A Sa – Bà Nguyễn Thị Việt Hà

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lò Văn Som - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên tòa:** Bà Kiều Thị Thẩm - Kiểm sát viên

Ngày 28/11/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2023/HS-ST, ngày 19/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST-HS ngày 16/11/2023 đối với bị cáo:

Giàng A D; Sinh ngày 01/01/1970; Tại Than Uyên, Lai Châu; Nơi ĐKKHTT: bản S, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Giàng A Dia (đã chết) và bà: Vàng Thị Dòng, sinh năm: 1932; Bị cáo có vợ: Vàng Thị Cửa – sinh năm: 1972; Bị cáo có 07 con; Con lớn nhất sinh năm 1984; con nhỏ nhất sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: ngày 01/11/2017, Giàng A D bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 04 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt và hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ 11 giờ 30 phút ngày 23/6/2023, tạm giam ngày 02/7/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo là ông Nguyễn Xuân Oánh – Luật sư hợp đồng của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Hà Trung K - Sinh năm: 1997; địa chỉ: khu 9, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 22/6/2023, Giàng A D đi bộ từ nhà tại bản S, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu lên bản Noong Thăng, xã P, huyện Than Uyên tìm mua Heroine để sử dụng và bán. Tại bản Noong Thăng, D gặp và mua từ một người đàn ông không rõ lai lịch 01 gói Heroine (được gói bằng mảnh nilon màu xanh) với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, Giàng A D cầm về nhà tại bản S, xã P lấy gói Heroine ra và vứt bỏ lớp nilon, D cầu một ít Heroine để sử dụng bằng hình thức hít. Số Heroine còn lại, D không gói mà để trên nắp hòm tôn trong buồng ngủ của mình, không cho ai biết.

Đến khoảng 11 giờ ngày 23/6/2023, Giàng A D đang ở nhà tại bản S, xã P thì có Hà Trung K, sinh năm 1997, trú tại khu 9, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên đến gặp D và hỏi D mua Heroine 100.000 đồng. Kiên đưa cho D số tiền 50.000 đồng cùng với 01 chiếc đèn pin (loại đèn tích điện, đội đầu), Kiên nói “cắm” chiếc đèn với giá 50.000 đồng, khi nào có tiền thì Kiên sẽ chuộc lại đèn. D đồng ý nhận tiền và đèn pin, sau đó, D đi vào buồng ngủ của mình bẻ lấy một ít Heroine từ số Heroine mua được để trên nắp hòm tôn, gói lại bằng mảnh nilon màu xanh bán cho Hà Trung K. Sau đó, Kiên xin phép D sử dụng Heroine trong nhà D nhưng Giàng A D không nói gì. Khi Kiên ngồi tại giường trong bếp nhà D sử dụng Heroine bằng hình thức hít thì bị lực lượng Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày, thu giữ của Hà Trung K 01 gói Heroine (được gói bằng mảnh nilon màu xanh) và 01 mảnh giấy bạc đã than hóa có dính Heroine.

Khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Giàng A D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên thu giữ số tiền 50.000 đồng, 01 đèn pin tích điện đeo đầu đã qua sử dụng; 01 cục Heroine trên nắp hòm tôn tại buồng ngủ trong nhà Giàng A D (quá trình niêm phong vật chứng, lực lượng Công an đã dùng một mảnh nilon màu trắng gói bên ngoài số Heroine này).

Tại kết luận giám định số 95 ngày 23/6/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Than Uyên và kết luận giám định số 833/KL-KTHS ngày 27/6/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Giàng A D có tổng khối lượng 0,21gam; là ma túy, loại: **Heroin**; số chất bột màu trắng thu giữ của Hà Trung K có khối lượng 0,09gam; là ma túy, loại: **Heroin**;

Tại kết luận giám định số 832 ngày 26/6/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: số tiền 50.000 đồng thu giữ của Giàng A D là tiền thật.

Vật chứng còn lại của vụ án: 0,11 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh giấy bạc đã than hóa; 01 mảnh nilon màu trắng; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 đèn pin tích điện đeo đầu có chữ “THIỆT BỊ ĐIỆN 68” (đèn đã qua sử dụng); số tiền 50.000 đồng, hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 155/CT-VKS ngày 19/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Giàng A D về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 - Bộ luật hình sự 2015.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Giàng A D đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện Than Uyên, Lai Châu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Giàng A D phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51; điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Giàng A D từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/6/2023.

Đề nghị không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 251 – BLHS 2015.

Về vật chứng: áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 – BLHS; khoản 2 Điều 106 – Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 0,11 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh giấy bạc đã than hóa; 01 mảnh nilon màu trắng; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu

Tịch thu 01 đèn pin tích điện đeo đầu có chữ “THIẾT BỊ ĐIỆN 68” (đèn đã qua sử dụng) và số tiền 50.000 đồng sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về án phí: miễn 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa: nhất trí về tội danh cũng như điều luật, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã trình bày, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức thấp nhất đề nghị của Kiểm sát viên. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết là đã vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, tại Cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của người làm chứng, biên bản khám xét thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng, bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Ngày 22/6/2023, tại bản Noong Thăng, xã P bị cáo Giàng A D đã mua trái phép 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng, mục đích sử dụng và bán. Khoảng 11 giờ ngày 23/6/2023, tại bản S, xã P, bị cáo Giàng A D đã bán trái phép 01 gói Heroine cho Hà Trung K lấy tổng số tiền 50.000 đồng và 01 đèn pin, ngoài ra bị cáo còn cất giấu 0,21 gam Heroine để sử dụng và bán. Hành vi nêu trên của bị cáo Giàng A D đã cấu thành tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" được quy định tại khoản 1 điều 251 – Bộ luật Hình sự 2015.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên truy tố bị cáo Giàng A D về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 điều 251 – Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy đi ngược lại cuộc đấu tranh quyết liệt của Nhà nước và nhân dân ta, nhằm đẩy lùi và loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của ma túy nhưng vẫn lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm đáp ứng nhu cầu của bản thân và thu lợi bất chính. Do vậy, bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 – BLHS 2015.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và các luận cứ của người bào chữa tại phiên tòa về tội danh, điều, khoản truy tố, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo Giàng A D chưa có tiền án, tiền sự; song năm 2017, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 04 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, bị cáo lại mắc vào tệ nạn nghiện chất ma túy, để có ma túy

sử dụng và có lợi nhuận để mua ma túy, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội mà pháp luật nghiêm cấm. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo, để bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và cũng nhằm mục đích đấu tranh và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: cần áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án, thời gian tạm giữ, tạm giam sẽ được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Về vật chứng của vụ án là: 0,11 gam Heroine là vật cấm tàng trữ; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh giấy bạc đã than hóa; 01 mảnh nilon màu trắng; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 đèn pin tích điện đeo đầu có chữ “THIỆT BỊ ĐIỆN 68” (đèn đã qua sử dụng) và số tiền 50.000 đồng là tiền và tài sản có được do bị cáo D bán trái phép chất ma túy nên cần sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về nguồn gốc Heroine, bị cáo Giàng A D khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch tại bản Noong Thăng, Phúc Than nên không có căn cứ điều tra làm rõ.

Đối với Hà Trung K sử dụng trái phép Heroine trong gian bếp nhà Giàng A D, Kiên xin phép D sử dụng trái phép chất ma túy nhưng D không đồng ý mà để mặc cho Kiên sử dụng, hành vi của Giàng A D chưa đủ yếu tố cấu thành tội: “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” nên cơ quan điều tra không xử lý đối với Giàng A D là đúng quy định. Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy 0,09 gam Heroine của Hà Trung K song Hà Trung K chưa có tiền án, tiền sự, Do vậy, chưa có đủ căn cứ xử lý đối với Hà Trung K về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, Công an huyện Than Uyên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hà Trung K là có cơ sở.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Giàng A D sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn giai đoạn 2021 – 2025 theo Quyết định 612/QĐ-UBND của Ủy ban dân tộc ngày 16/9/2021 nên Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 106; điều 135; Điều 136 ; Điều 331, Điều 333 – Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo: **Giàng A D** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Giàng A D 03 (ba) năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 23/6/2023.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,11 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh giấy bạc đã than hóa; 01 mảnh nilon màu trắng; 02 vỏ bì ban đầu.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 đèn pin tích điện đeo đầu có chữ “THIỆT BỊ ĐIỆN 68” (đèn đã qua sử dụng) và số tiền 50.000 đồng.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/10/2023 giữa Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên)

3. Về án phí:

Miễn 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A D.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT; Người bào chữa;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND xã P (để biết);
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Việt Hà

Sùng A Sa

Lương Thị Mỹ Hằng

